

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 09/09/2015

Rx Thuốc bán theo đơn
TM
DUNG DỊCH TIÊM
THEVININ
Vinpocetin 10 mg/ 2 ml

GMP - WHO

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
TRƯỚC KHI DÙNG

Số lô SX/ Batch No.:
NSX/ Mfg. Date:
HD/ Exp. Date:

THEPHACO

Hộp 10 ống thuốc tiêm x 2 ml

Thành phần: Mỗi ống 2 ml chứa:
Vinpocetin.....10 mg
Tá dượcvừa đủ..... 2 ml
Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng và cách dùng:
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.
Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

CTCP DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HÓA
Số 04 Quang Trung - TP Thanh Hóa
ĐT: 0373 852691 - Fax: 0373 724853

THEPHACO

CỘNG HÒA T. THANH HÓA
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC-VẬT TƯ Y TẾ THANH HÓA

THEVININ
Vinpocetin 10 mg/ 2 ml
TM
Số lô SX:
HD:
CTCP DƯỢC - VTYT THANH HÓA

Rx Prescription Drugs.
IV
SOLUTION FOR INJECTION
THEVININ
Vinpocetin 10 mg/ 2 ml

GMP - WHO

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ THE PACK INSERT CAREFULLY
BEFORE USE

Specification: Home - standard
Reg. No.:
819351311202738

THEPHACO

Box of 10 ampoules x 2 ml

Composition:
Each ampoule contains:
Vinpocetin.....10 mg
Excipients q.s. 2 ml
Indications, Contraindications, Dosage and Administration:
Read carefully the enclosed leaflet.
Storage:
Keep in a dry place, temperature not exceeding 30°C, protect from light

	MẪU NHÃN XIN ĐĂNG KÝ THUỐC
SẢN PHẨM	THEVININ
KÍCH THƯỚC	Hộp (88 x 78 x 30)mm Nhãn ống: (26 x 23)mm
MÀU SẮC	C:82 M:46 Y:100 K:54 C:0 M:100 Y:100 K:0

Ngày 31 tháng 12 năm 2013
TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC-VẬT TƯ Y TẾ THANH HÓA
TP. THANH HÓA T. THANH HÓA

ĐS. Lê Văn Ninh

Rx Thuốc bán theo đơn

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC
THUỐC TIÊM THEVININ
(Vinpocetin 10 mg/ 2ml)



THÀNH PHẦN: Cho 1 ống x 2ml.

Vinpocetin	Mười miligam	10 mg
Tá dược:	vừa đủ	2 ml

(Tá dược gồm : Alcol benzylic, natri metabisulfít, acid lactic, propylen glycol, sorbitol, natri hydroxyd, nước cất pha tiêm)

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 10 ống x 2 ml.

DẠNG BẢO CHẾ: Dung dịch tiêm.

DƯỢC ĐỘNG HỌC: Chưa có thông tin.

DƯỢC LỰC HỌC:

Vinpocetin là dẫn chất bán tổng hợp của vincamine có tác dụng cải thiện tuần hoàn não và tăng cung cấp oxy cho não, nên được sử dụng trong các rối loạn tuần hoàn não.

CHỈ ĐỊNH:

Các rối loạn tuần hoàn não: Sa sút trí tuệ, thiếu máu cục bộ, sau chấn thương, sau đột quỵ

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Phụ nữ có thai.
- Không dùng đường tiêm trong thiếu máu cơ tim cục bộ nặng, loạn nhịp tim trầm trọng.

TƯƠNG TÁC THUỐC: Vinpocetin tương kỵ với heparin, do đó không nên truyền dịch này cho người đang dùng heparin.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Các tác dụng không mong muốn rất hiếm.

- Tim mạch: Hạ huyết áp tạm thời, hiếm khi nhịp tim nhanh hoặc ngoại tâm thu.
- Thần kinh: Rối loạn giấc ngủ, choáng váng nhức đầu và yếu mệt có thể xảy ra.
- Tiêu hoá: Ợ nóng, đau bụng, buồn nôn.
- Ngoài da: Những phản ứng dị ứng ngoài da.

"Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc".

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Liều khởi đầu: 20 mg/ 24 h, truyền tĩnh mạch chậm (Pha 2 ống trong 500 – 1000 ml dịch truyền)
- Khi cần thiết có thể tăng liều 1 mg/kg thể trọng, tùy theo dung nạp của người bệnh.

THẬN TRỌNG KHI DÙNG: Do có thành phần sorbitol trong thuốc tiêm, người bệnh tiểu đường phải kiểm tra thường xuyên lượng đường huyết có trong máu khi điều trị.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ: Không dùng được.

SỬ DỤNG CHO NGƯỜI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Nên thận trọng vì thuốc có thể gây choáng váng nhức đầu và yếu mệt.

SỬ DỤNG QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ: Chưa có thông tin.

*Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng*

Nếu cần thêm thông tin hỏi ý kiến của bác sỹ

Để xa tầm tay trẻ em

HẠN DÙNG:

24 tháng kể từ ngày sản xuất

BẢO QUẢN:

Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

TIÊU CHUẨN:

Tiêu chuẩn cơ sở

Nhà sản xuất và phân phối

CÔNG TY CP DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HOÁ

Văn phòng: 232 Trần Phú – Thành phố Thanh hoá

Cơ sở sản xuất: Số 04 Đường Quang Trung - TP. Thanh hoá

Điện thoại: (037)3852691; Fax: (037)3724853

Ngày .31...tháng 12...năm 2013



**TUQ CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG**
Nguyễn Thị Thu Thủy

